

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội quý II và 6 tháng đầu năm 2025

Kinh tế - xã hội năm nay diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt; xung đột quân sự gia tăng tại một số quốc gia, khu vực, đặc biệt xung đột giữa I-xra-en và I-ran; “chiến tranh thương mại” có dấu hiệu giảm căng thẳng khi Mỹ và Trung Quốc nối lại đàm phán. Tuy nhiên, chính sách thuế đối ứng của Mỹ vẫn gây lo ngại toàn cầu do sự thay đổi nhanh chóng và sức ép ngày càng lớn từ phía Mỹ, cùng với những diễn biến nội bộ phức tạp, đặc biệt là các phán quyết liên quan đến chính sách thuế của Tổng thống Trump khiến quá trình đàm phán của các nước với Mỹ càng khó khăn, phức tạp hơn; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu;... đã làm gia tăng rủi ro đối với chuỗi cung ứng hàng hóa, thị trường tài chính, tiền tệ, thị trường vàng, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

Trong nước, giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào tăng cao làm tăng chi phí sản xuất, vận tải, tạo áp lực lên kiểm soát lạm phát;... Thành phố Cần Thơ, luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Thành ủy, điều hành linh hoạt của UBND thành phố với nhiều giải pháp được triển khai đồng bộ, hiệu quả đã tạo chuyển biến tích cực và cùng với một số dự án mới đi vào hoạt động đã tạo thêm “xung lực” mới cho tăng trưởng kinh tế. Công tác an sinh xã hội được đảm bảo, an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, môi trường văn hóa ổn định, các ngành, lĩnh vực đã có chuyển biến tích cực hơn và tạo đà tăng trưởng mới. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, tổng sản phẩm trên địa bàn ước tính tăng 7,84% so với cùng kỳ, trong đó giá trị tăng thêm (VA) của khu vực dịch vụ tăng 8,83% và đóng góp 4,63 điểm % vào mức tăng chung của nền kinh tế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố vẫn còn gặp khó khăn, đó là: Thị trường xuất khẩu chưa được mở rộng; bất động sản phục hồi chậm; thị trường vàng diễn biến phức tạp; hoạt động xây dựng cả khu vực công và tư chưa thật sự khởi sắc, nhất là các dự án trọng điểm thuộc nguồn vốn đầu tư công năm 2025; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công mặc dù có cải thiện so với cùng kỳ nhưng còn chậm so với yêu cầu thực tiễn; thu hút dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài rất thấp;... Kết quả cụ thể hoạt động các ngành, lĩnh vực 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ

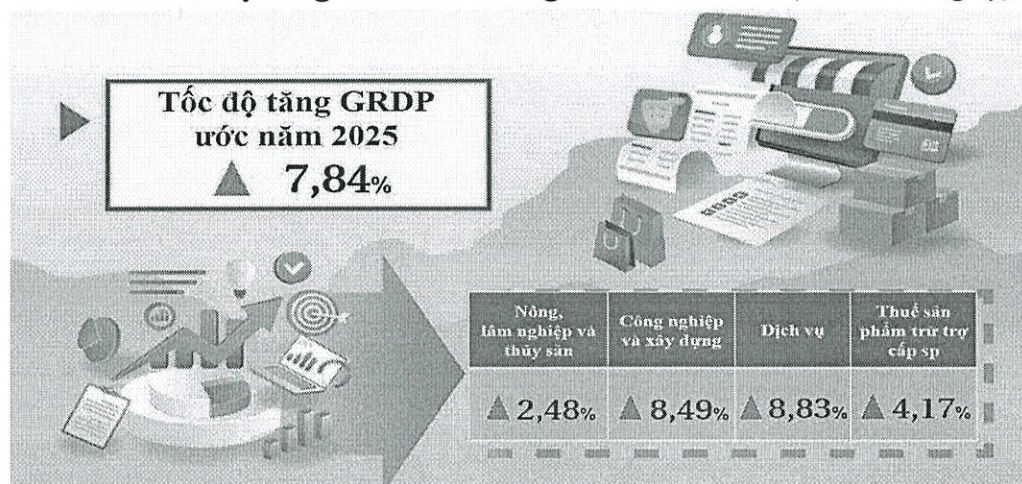
1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2025 ước tính tăng 7,84% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,48% và đóng góp 0,22 điểm %; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,49% và đóng góp 2,71 điểm %; khu vực dịch vụ tăng 8,83% và đóng góp 4,63 điểm %; thuế



sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 4,17% và đóng góp 0,27 điểm % vào mức tăng trưởng chung của nền kinh tế thành phố.

Hình 1. Tốc độ tăng GRDP 6 tháng đầu năm 2025 (So với cùng kỳ)



Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản: Các hoạt động sản xuất nông nghiệp tại thành phố vẫn được duy trì và phát triển khá tốt. Ngành Nông nghiệp đã tích cực hỗ trợ nông dân và doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nhằm nâng cao năng suất, chất lượng hàng nông sản và hiệu quả sản xuất kinh doanh: Sản lượng cây lâu năm ước tính 6 tháng đạt 154.296 tấn, tăng 36,07% so với cùng kỳ năm trước; không xảy ra dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đều tăng so với cùng kỳ (sản lượng thịt heo tăng 5,02%; thịt gia cầm tăng 6,99%); sản lượng nuôi trồng và khai thác thủy sản ước đạt 122.116 tấn, tăng 5,37% so cùng kỳ, đáp ứng cơ bản tốt nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu. Giá trị tăng thêm của ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,48% và đóng góp 0,22 điểm %.

Khu vực công nghiệp và xây dựng: Giá trị tăng thêm ước tính 6 tháng đầu năm 2025 tăng 8,49% và đóng góp 2,71 điểm %, trong đó:

Công nghiệp: Giá trị tăng thêm 6 tháng đầu năm 2025 toàn ngành tăng 8,16%, đóng góp 2,13 điểm %. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,86%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 3,26%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,92%.

Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đóng vai trò quan trọng và là động lực tăng trưởng cho toàn ngành công nghiệp với tốc độ tăng 8,16% so với 6 tháng năm 2024. Hầu hết các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất để hoàn thành các hợp đồng đã ký kết trong những tháng đầu năm 2025. Xuất khẩu thủy sản có dấu hiệu hồi phục tích cực ở thị trường Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, EU và châu Á; các doanh nghiệp có thêm đơn đặt hàng mới, đặc biệt là sản phẩm cá tra phi lê đông lạnh;... Những kết quả tích cực này không chỉ phản ánh sức mạnh phục hồi của nền kinh tế mà còn mở ra nhiều cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp. Cụ thể: Sản xuất và chế biến tôm đông lạnh, từ đầu năm đến nay tăng cao, do nhờ sự tăng trưởng tích cực ở tất cả các thị trường nhập khẩu tôm chính của Việt Nam, tận dụng thời gian tạm hoãn

thuế của Mỹ, doanh nghiệp gấp rút đẩy mạnh xuất hàng sang Mỹ. Ước sản xuất sản phẩm tôm đông lạnh 6 tháng đầu năm 2025 tăng 67,04% so với cùng kỳ; sản phẩm sắt, thép tăng 101,72% do tiêu thụ theo đơn đặt hàng, phát sinh một số đơn hàng lớn; sản phẩm bao bì và túi bằng giấy (trừ giấy nhấn) tăng 57,08%; sản phẩm phân khoáng hoặc phân hóa học tăng 53,31%; sản phẩm thức ăn thủy sản tăng 19,29% so với cùng kỳ;...

Tuy nhiên, vẫn còn một số ngành gặp khó khăn trong việc tìm kiếm hợp đồng, các đối tác mới, nên hàng tồn kho vẫn còn ở mức cao. Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tại thời điểm tháng 6/2025 là 140,50% so với tháng cùng kỳ. Một số ngành lượng tồn kho tăng cao so với cùng kỳ là: Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; sản phẩm gạo xay xát; sản xuất bia và mạch nha ủ men bia; sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục); sản xuất sản phẩm từ plastic,...

Xây dựng: Từ đầu năm đến nay, tình hình thi công các công trình xây dựng cơ bản khá thuận lợi. Hầu hết các doanh nghiệp xây lắp đang quyết liệt thi công những công trình chuyển tiếp từ năm 2024, nhiều đơn vị xây lắp đang tranh thủ mùa khô đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình.

Thành phố triển khai nhiều công trình, dự án lớn thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn ngoài nhà nước; trong đó ưu tiên nâng cấp đường giao thông, dự án xây dựng khu công nghiệp VSIP Cần Thơ, đặc biệt thành phố vừa tổ chức lễ khởi động nhà máy Bestway tại Khu Công nghiệp (KCN) Vĩnh Thạnh giai đoạn 1 - KCN VSIP Cần Thơ vào ngày 25/4/2025 - là cơ sở sản xuất hiện đại tích hợp nghiên cứu phát triển, sản xuất thông minh và logistics xanh, tạo ra 5.000 việc làm cho địa phương và đạt doanh thu hàng năm 500 triệu USD... Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, giá trị tăng thêm của ngành xây dựng tăng 9,98% so cùng kỳ và đóng góp 0,58 điểm % vào mức tăng chung của nền kinh tế. Trong đó: Xây dựng nhà các loại tăng 14,61%; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng tăng 1,08%; hoạt động xây dựng chuyên dụng tăng 8,58%.

Khu vực dịch vụ: Hoạt động thương mại diễn ra khá nhộn nhịp trong 6 tháng đầu năm 2025, thành phố tổ chức rất nhiều hoạt động xúc tiến thương mại từ kết nối doanh nghiệp với Liên đoàn Thương mại - Công nghiệp, Lãnh sự quán Úc - Nhật - Mỹ - Canada,... các chính sách kích cầu hỗ trợ tiêu dùng được các ngành và các địa phương triển khai, đáp ứng kịp thời nhu cầu mua sắm đa dạng của người dân. 6 tháng đầu năm 2025, thành phố diễn ra nhiều sự kiện vui chơi giải trí trong dịp lễ, dịp hè trên địa bàn thành phố nên thu hút nhiều lượt khách từ các tỉnh đến tham quan mua sắm đã giúp các hoạt động thương mại, du lịch, dịch vụ và vận tải duy trì tăng trưởng ổn định, đóng góp tích cực vào tăng trưởng của khu vực dịch vụ.

6 tháng đầu năm 2025, giá trị tăng thêm của khu vực dịch vụ tăng 8,83% và đóng góp 4,63 điểm % vào mức tăng chung của nền kinh tế. Một số ngành chiếm tỷ trọng lớn trong khu vực dịch vụ đều tăng cao so cùng kỳ, như: Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy tăng 6,74%; vận tải kho bãi tăng 10,08%; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 6,26%;... Đồng thời, có nhiều ngành tăng trưởng trên 10% như: Dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng

16,58%; hoạt động của Đảng cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng; bảo đảm xã hội bắt buộc tăng 15,10%; hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ tăng 12,05%; giáo dục và đào tạo tăng 11,95%;...

Cơ cấu GRDP 6 tháng đầu năm 2025: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 8,24%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 30,95%; khu vực dịch vụ chiếm 54,47%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 6,34%.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất Nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2025 đã thu hoạch lúa đông xuân và lúa hè thu khoảng 131.113 ha, tình hình chăn nuôi không xảy ra dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; tổng sản lượng thủy sản tăng 5,37% so với cùng kỳ.

Chỉ số giá sản xuất¹ sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản quý II/2025 giảm 1,02% so với quý trước và giảm 2,65% so với cùng kỳ. Trong đó nhóm sản phẩm Nông nghiệp và dịch vụ có liên quan giảm 1,87% so với quý trước, giảm 6,61% so với cùng kỳ năm trước; nhóm sản phẩm lâm nghiệp và dịch vụ có liên quan tăng 3,68% so với cùng kỳ năm trước, nhưng ổn định so với quý trước; nhóm mặt hàng sản phẩm thủy sản khai thác và thủy sản nuôi trồng tăng 0,7% so với quý trước và tăng 5,83% so với cùng kỳ năm 2024.

a) Nông nghiệp

Trồng trọt

Cây lúa: Sáu tháng đầu năm 2025, tổng diện tích đã xuống giống 185.985 ha, tăng 3,69% so cùng kỳ; đang duy trì thực hiện 162 mô hình cánh đồng lớn với tổng diện tích 38.145 ha, cao hơn 1.552 ha so với cùng kỳ.

Lúa đông xuân đã thu hoạch 72.031 ha giảm 1,07% hay 782 ha so vụ cùng kỳ năm trước, do hầu hết nông dân chuyển đổi mạnh từ cây lúa và màu qua cây ăn trái. Ở một số vùng có diện tích đất gò (cao) nền đất khó giữ nước hoặc diện tích đất trồng lúa không hiệu quả hay bị chuột cắn phá và chuyển đổi sang cây lâu năm, cây hàng năm khác, xây dựng nhà ở và công trình công cộng;... ước năng suất đạt 74,79 tạ/ha, giảm 0,25 tạ/ha, với sản lượng 538.693 tấn, giảm 1,32% so vụ đông xuân năm trước.

Lúa hè thu xuống giống 70.764 ha, giảm 0,72% hay 516 ha so cùng kỳ, đã thu hoạch 59.082 ha, ước năng suất đạt 58,95 tạ/ha, ước sản lượng thu hoạch 348.288 tấn. Giá lúa tươi trong vụ dao động từ 5.600 - 7.150 đồng/kg, giảm 9 - 32% so với cùng kỳ.

Lúa thu đông đã bắt đầu xuống giống với diện tích 43.190 ha, tăng 22,42% hay 7.911 ha. Diện tích đang trong giai đoạn mạ 83% và đẻ nhánh 17% sinh trưởng và phát triển khá, tốt.

Cây hàng năm khác: Tổng diện tích gieo trồng rau, màu, đậu các loại được 9.922 ha, tăng 3,34% so với cùng kỳ. Trong đó, rau đậu các loại gieo trồng

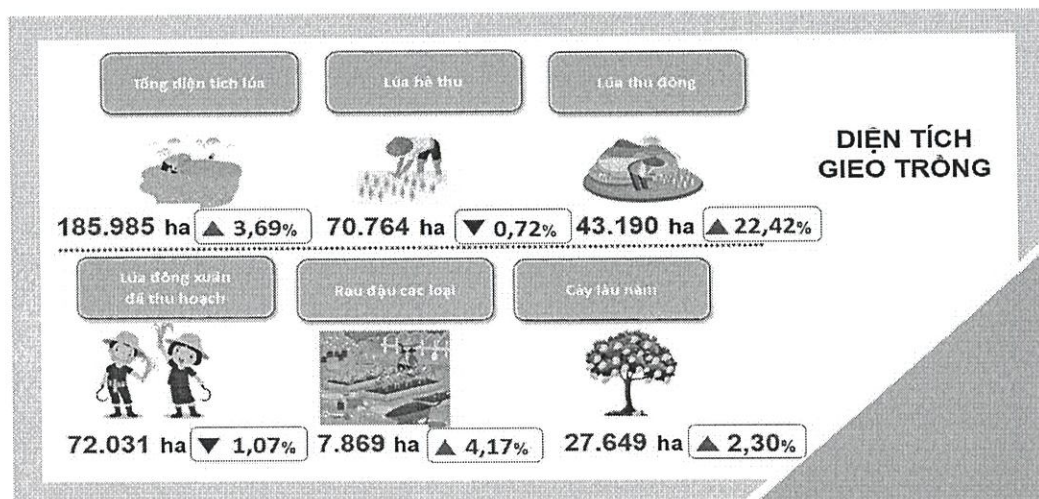
¹ Chỉ số giá sản xuất hay chỉ số giá bán của người sản xuất là một chỉ tiêu tương đối phản ánh xu hướng và đo lường mức độ biến động giá bán của các nhà sản xuất và nhà nhập khẩu trên thị trường sơ cấp vào một thời kỳ này so với thời kỳ khác.

được 7.869 ha, tăng 4,17% hay 315 ha so với cùng kỳ²; cây bắp gieo trồng được 590 ha, giảm 4,07% so với cùng kỳ³.

Cây lâu năm: Tổng diện tích 6 tháng năm 2025 ước đạt 27.649 ha, tăng 2,30% hay 623 ha so cùng kỳ 2024. Trong đó, diện tích cây ăn quả 26.245 ha, chiếm tỷ trọng 94,92% trong tổng diện tích cây lâu năm⁴. Ngành Nông nghiệp tiếp tục vận động nông dân khôi phục vườn cây ăn trái tập trung, chuyên canh.

Sản lượng cây lâu năm ước tính 6 tháng đạt 154.296 tấn, tăng 36,07% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Sản lượng cây ăn quả ước đạt 148.085 tấn, tăng 37,39% so với cùng kỳ, do những diện tích trồng mới, chuyển đổi từ đất trồng màu sang cây ăn quả từ các năm trước và bà con phun thuốc kích thích cho trái mùa nghịch nhiều vụ trong năm nên sản lượng tăng mạnh hơn cùng kỳ năm 2024.

Hình 2. Diện tích gieo trồng (So với cùng kỳ)



Chăn nuôi

Từ đầu năm đến nay, tình hình chăn nuôi trên địa bàn thành phố không xảy ra dịch bệnh trên gia súc, gia cầm (bệnh tai xanh ở heo, dịch tả heo Châu Phi, Viêm da nổi cục ở trâu, bò, lở mồm long móng gia súc và cúm gia cầm).

Tại thời điểm tháng 6/2025, tổng đàn heo ước đạt 132.363 con, tăng 1,87% so cùng kỳ do giá đã ổn định trở lại; đàn bò ước đạt 3.695 con, giảm 4,74%; đàn gia cầm 2.333 nghìn con, giảm 1,33% so cùng kỳ năm trước.

Lũy kế đến tháng 6/2025, có 135.901 con lợn xuất chuồng, ước sản lượng đạt 13.361 tấn, tăng 5,02% so với cùng kỳ; sản lượng thịt bò ước tính đạt 176 tấn, giảm 1,12%; sản lượng thịt gia cầm ước tính đạt 5.349 tấn, tăng 6,99%; sản lượng trứng gia cầm ước tính được 73.944 nghìn quả, tăng 6,81% so với cùng kỳ năm 2024.

Sản lượng chăn nuôi của thành phố cung ứng 50 - 70% nhu cầu thị trường, số lượng còn lại nhập từ các tỉnh thành khác để cung ứng đủ cho người tiêu dùng. Giá heo hơi dao động ở mức từ 71.000 - 74.000 đồng/kg; giá trâu, bò

² Cây rau gieo trồng được 7.214 ha, tăng 4,31% so với cùng kỳ và cây đậu gieo trồng được 655 ha, tăng 2,66% so với cùng kỳ.

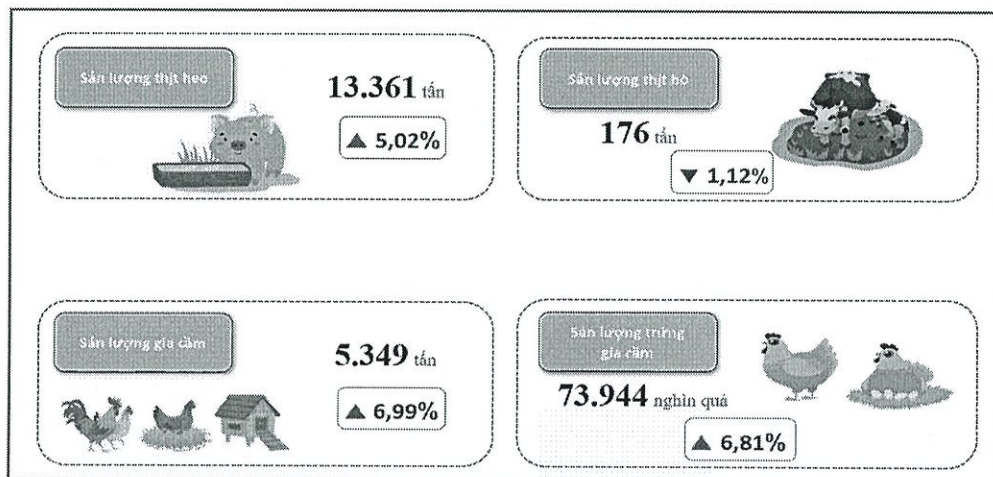
³ Do thời tiết nắng nóng nên các hộ nông dân chưa xuống giống.

⁴ Chiếm tỷ trọng lớn là diện tích sầu riêng 6.608 ha, tăng 46,17% so với cùng kỳ 2024, các giống sầu riêng được trồng chủ yếu hiện nay là Ri 6, Khô qua, Com vàng.

hơi ổn định ở mức từ 75.000 - 80.000 đồng/kg; giá gà ta ở mức từ 90.000 - 95.000 đồng/kg, giá vịt hơi từ 45.000 - 50.000 đồng/kg.

Toàn thành phố hiện có 38 cơ sở sản xuất và mua bán sản phẩm giống vật nuôi. Trong đó có 36 cơ sở chăn nuôi heo sản xuất con giống và tinh heo (30.000 con heo giống/năm và 100.000 liều tinh heo/năm), 02 cơ sở chăn nuôi vịt sản xuất con giống (250.000 con vịt giống/năm).

Hình 3. Sản lượng chăn nuôi (So với cùng kỳ)



b) Lâm nghiệp

Ước tính 6 tháng/2025, toàn thành phố đã trồng được 375 nghìn cây phân tán, giảm 4,58% so cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ khai thác ước hơn 2 nghìn m³, tăng 1,44%; củi khai thác khoảng 29 nghìn ster, tăng 2,19% so cùng kỳ năm trước.

c) Thủy sản

Ngành thủy sản Cần Thơ đã quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản, chú trọng phát triển nuôi các đối tượng chủ lực; tiếp tục hướng dẫn các cơ sở, hộ nuôi trồng thủy sản áp dụng quy trình, kỹ thuật nuôi đáp ứng tiêu chuẩn ATTP, đảm bảo nguồn cung hàng hóa thủy sản phục vụ nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu.

Diện tích nuôi trồng thủy sản (không bao gồm diện tích sản xuất giống) ước đạt 3.800 ha, tăng 23,85% so với cùng kỳ năm 2024, tập trung chủ yếu ở cá thả nuôi ao mương, vườn. Trong đó, diện tích nuôi cá tra thâm canh, bán thâm canh ước đạt 614 ha ổn định so với cùng kỳ.

Tổng sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2025 ước đạt 122.116 tấn, tăng 5,37% so cùng kỳ 2024. Trong đó, sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 119.896 tấn, tăng 5,32% (tập trung chủ yếu ở cá tra⁵, ước đạt 108.600 tấn, so cùng kỳ năm 2024 tăng 5,39%) và sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 2.220 tấn, tăng 7,77% so với cùng kỳ 2024.

3. Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2025 tiếp tục duy trì xu hướng tăng. Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tính tăng 7,87% so với cùng kỳ năm

⁵ Nguyên nhân sản lượng cá tra 6 tháng đầu năm 2025 tăng hơn cùng kỳ 2024 là do hiện nay giá bán cá tra nguyên liệu dao động 31.000-32.000 đồng/kg (kích cỡ 750-950 g/con) tăng 500 đồng/kg so với tháng trước. Trừ các khoản chi phí, người nuôi thu được lợi nhuận khoảng 6.000 đồng/kg, tạo động lực cho nông dân cải tạo ao, phát triển nuôi trồng...

trước, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,52%, có mức tăng cao hơn so với mức tăng chung.

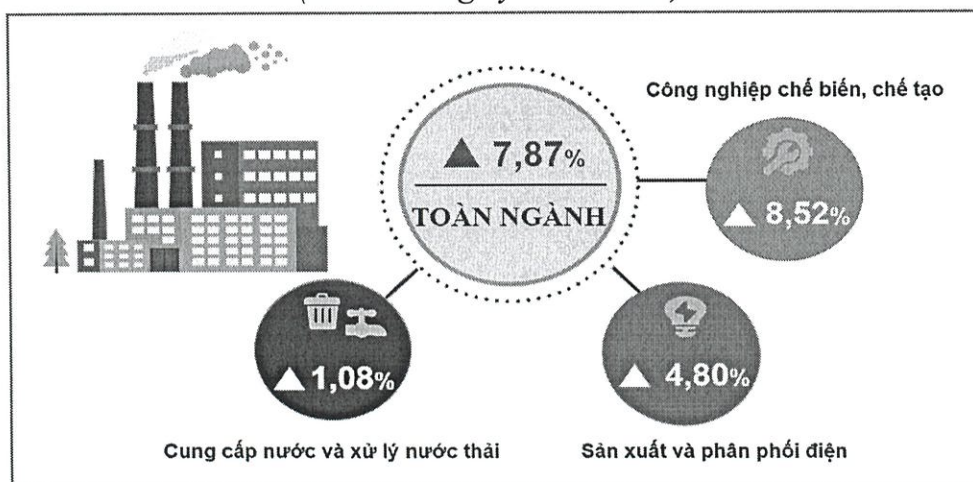
Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng Sáu ước tính giảm 3,73% so với tháng trước và tăng 6,98% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 3,90% và tăng 8,28%; sản xuất và phân phối điện giảm 2,71% và tương đương so với cùng kỳ năm trước; cung cấp nước, hoạt động quản lý xử lý rác thải, nước thải giảm 2,88% và tăng 0,31%.

Ước tính quý II/2025, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8,26% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,62%; sản xuất và phân phối điện tăng 6,61%; cung cấp nước, hoạt động quản lý xử lý rác thải, nước thải tăng 2,10%. Một số ngành có chỉ số IIP quý II tăng cao so với cùng kỳ năm trước: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 59,52%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 51,64%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) tăng 40,79%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 36,91%; dệt tăng 36,39%;... Bên cạnh đó, ngành sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất có chỉ số giảm 5,58% so với cùng kỳ.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,87% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,52%; sản xuất và phân phối điện tăng 4,80%; cung cấp nước, hoạt động quản lý xử lý rác thải, nước thải tăng 1,08%.

Trong 6 tháng đầu năm nay, một số ngành chế biến, chế tạo có chỉ số IIP tăng cao so với cùng kỳ năm trước như: Sản xuất kim loại tăng 101,72%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 54,99%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 33,25%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) tăng 31,50%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 24,41%;... Bên cạnh đó, một số ngành có chỉ số giảm so với cùng kỳ: Sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất giảm 1,38%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 12,42%; sản xuất sản phẩm thuốc lá giảm 12,82%; sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu giảm 37,74%.

Hình 4. Chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2025
(So với cùng kỳ năm trước)



Một số sản phẩm tăng so với cùng kỳ như: Sắt thép tăng 101,72%⁶; Tôm đông lạnh tăng 67,04%⁷; Thùng, hộp bằng bìa cứng (trừ bìa nhãn) tăng 54,96%; Phân khoáng và phân hóa học NPK tăng 53,31%⁸; Dược phẩm tăng 39,69%⁹; Tinh bột lúa mì tăng 22,43%¹⁰;... Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ năm trước: Phi lê đông lạnh giảm 4,77%; xay xát gạo giảm 5,36%; bìa đóng lon giảm 10,81%; thuốc lá có đầu lọc giảm 12,82%.

Chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo: Ước tháng 6/2025 tăng 7,53% so với tháng trước và tăng 11,58% so với cùng kỳ. Tính chung 6 tháng/2025 giảm 10,34% so với cùng kỳ¹¹.

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo: Tại thời điểm tháng 6/2025, tăng 2,89% so với tháng trước và tăng 40,50% so với cùng kỳ¹².

Chỉ số sử dụng lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp ước tháng 6/2025 tăng 0,84% so với tháng trước và tăng 0,53% so với cùng kỳ.

4. Đầu tư và xây dựng

a) Đầu tư phát triển

Trong quý II/2025, Thành phố tiếp tục tập trung triển khai thi công và hoàn thành các công trình trọng điểm đã được phê duyệt, điểm đáng chú ý là Khu công nghiệp VSIP Cần Thơ (giai đoạn 1) phần đấu hoàn thành và đưa vào sử dụng năm 2025, đồng thời ưu tiên đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án quan trọng, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước đến với thành phố. Vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2025 ước tăng 14,24% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn đầu tư phát triển trên địa bàn quý II/2025 ước tính đạt 7.046,30 tỷ đồng, tăng 21,34% so với quý I và tăng 8,02% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn nhà nước đạt 2.154,04 tỷ đồng, chiếm 30,57% tổng vốn đầu tư và giảm 12,10%; vốn ngoài nhà nước đạt 4.697,75 tỷ đồng, chiếm 66,67% và tăng 28,77%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 194,51 tỷ đồng, chiếm 2,76% và tăng 31,44% với cùng kỳ.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, ước đạt 13.972,10 tỷ đồng, tăng 14,24% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn nhà nước đạt 3.892,61 tỷ

⁶ Một số đơn hàng lớn và gấp từ khách hàng truyền thống cũng như khách hàng mới, sản lượng xuất thành phẩm đã vượt xa mức sản xuất kế hoạch ban đầu.

⁷ Theo báo cáo của doanh nghiệp hoạt động chế biến thủy sản, đặc biệt là doanh nghiệp sản xuất và chế biến tôm đông lạnh, từ đầu năm đến nay, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm tôm cả nước nói chung và tại Cần Thơ nói riêng sản phẩm tăng do nhờ sự tăng trưởng tích cực ở tất cả các thị trường nhập khẩu tôm chính của Việt Nam.

⁸ Tăng do doanh nghiệp tập trung sản xuất phân NPK cho vụ hè thu tới và trong tháng doanh nghiệp tiếp tục thu mua nguyên vật liệu phục vụ sản xuất cho các tháng tới, và có thêm đơn hàng mới, thúc đẩy quá trình sản xuất và tăng cường sản xuất để kịp tiến độ giao hàng.

⁹ Do sản xuất theo kế hoạch đề ra để đảm bảo doanh thu.

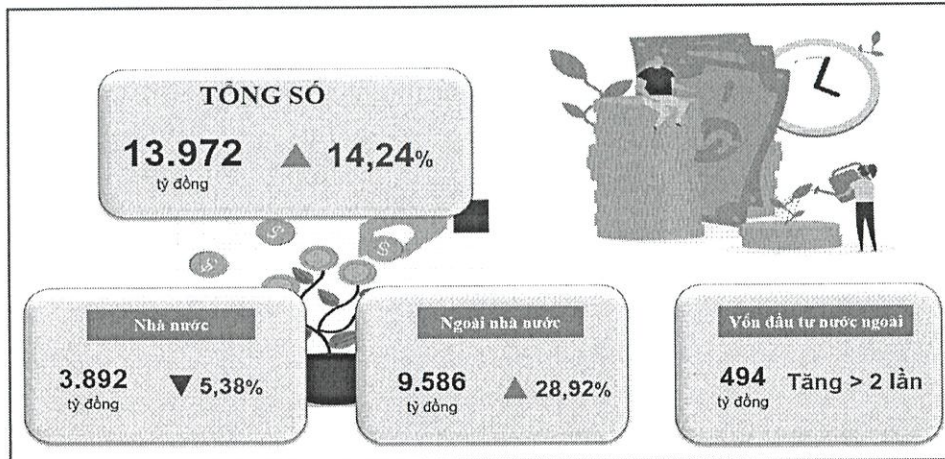
¹⁰ Do đơn đặt hàng trong tháng tăng nên công ty hoạt động hết công suất để đảm bảo đơn hàng.

¹¹ Một số ngành có mức tiêu thụ giảm so với cùng kỳ như: Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản giảm 23,50%; gạo xay xát giảm 8,04%; Thuốc lá giảm 11,36%; Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục) giảm 7,46%; Sản xuất giày, dép da giảm 5,74%.

¹² Tình hình tiêu thụ sản phẩm thủy sản đặc biệt là xuất khẩu cá tra đang gặp nhiều khó khăn chính sách thuế đối ứng của Mỹ đang tạo áp lực lớn lên hoạt động xuất khẩu thủy sản Việt Nam, vì vậy tồn kho tăng cao.

đồng, giảm 5,38%; vốn ngoài nhà nước đạt 9.585,75 tỷ đồng, tăng 28,92%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 493,74 tỷ đồng, tăng hơn 2 lần so với cùng kỳ.

Hình 5. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội
6 tháng đầu năm 2025 (So với cùng kỳ năm trước)



Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước (NSNN) do địa phương quản lý tháng Sáu ước tính đạt 664,54 tỷ đồng, tăng 22,94% so với thực hiện tháng trước. Ước tính quý II năm nay vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN do địa phương quản lý đạt 1.699,67 tỷ đồng, tăng 24,48% so với thực hiện quý trước và giảm 6,05% so với cùng kỳ. Trong đó, NSNN cấp Thành phố thực hiện 1.120,16 tỷ đồng, giảm 9,17% so với cùng kỳ; NSNN cấp huyện thực hiện 579,51 tỷ đồng, tăng 0,65%.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn (NSNN) do địa phương quản lý ước đạt 3.065,05 tỷ đồng, giảm 5,09% so với cùng kỳ và đạt 26,84% kế hoạch năm. Trong đó, NSNN cấp Thành phố thực hiện 2.001,26 tỷ đồng, giảm 6,90% và đạt 24,19%; NSNN cấp huyện thực hiện 1.063,78 tỷ đồng, giảm 1,50% và đạt 33,82%.

Dự án trọng điểm của Trung ương trên địa bàn thành phố: (1) Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, giai đoạn 1, dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ do Ban quản lý dự án làm chủ đầu tư, có tổng mức đầu tư là 9.845 tỷ đồng, được thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương; kế hoạch vốn năm 2025 là 1.117 tỷ đồng. Tiến độ thi công còn chậm so với kế hoạch đề ra, nguyên nhân chủ yếu do thiếu hụt nghiêm trọng nguồn vật liệu cát đắp nền - yếu tố then chốt trong thi công nền đường tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Hiện nay, các bộ, ngành và địa phương đang phối hợp đẩy nhanh thủ tục cấp phép khai thác các mỏ cát để sớm bổ sung nguồn vật liệu, phục vụ thi công dự án. Đồng thời, các chủ đầu tư chủ động rà soát, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; tăng cường nhân lực, thiết bị máy móc tại hiện trường; linh hoạt áp dụng các giải pháp kỹ thuật như xử lý nền đất yếu, sử dụng vật liệu gia tải phù hợp, điều chỉnh thiết kế nền móng và mặt đường nhằm rút ngắn thời gian thi công, đảm bảo tiến độ yêu cầu theo chỉ đạo của Chính phủ; (2) Dự án thành phần đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đoạn ngang thành phố Cần Thơ - Hậu Giang, có tổng mức

đầu tư hơn 10.370 tỷ đồng và chỉ có 1 gói thầu xây lắp. Trước tình trạng thiếu hụt vật liệu, các nhà thầu đã linh hoạt sử dụng cát biển từ tỉnh Sóc Trăng bên cạnh cát sông truyền thống. Nguồn cát biển đã được rửa sạch, kiểm tra chất lượng và thử nghiệm trước khi đưa vào sử dụng.

Một số Dự án trọng điểm sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố:

(1) Dự án đường Vành đai phía Tây nối liền quốc lộ 91 và quốc lộ 61C dự án do Sở Giao thông vận tải thành phố làm chủ đầu tư, có tổng mức đầu tư 3.837,7 tỷ đồng. Kế hoạch vốn năm 2025 được giao là 1.109,376 tỷ đồng. Hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các trường hợp bị ảnh hưởng đang được triển khai. Tuy nhiên, một số khu tái định cư thuộc các quận, huyện vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và chưa xác định được giá nên tái định cư, dẫn đến chưa đủ điều kiện bàn giao nền cho các hộ dân. Tình trạng này ảnh hưởng lớn đến tiến độ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Bên cạnh đó, công tác thi công đắp nền đường hiện đang rất chậm do nguồn cát nền khan hiếm, giá vật liệu tăng cao so với giá trong các gói thầu, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ thi công;

(2) Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn từ Km0-Km7), thành phố Cần Thơ, tổng mức đầu tư 7.238 tỷ đồng, do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng làm chủ đầu tư. Kế hoạch vốn năm 2025 được giao 3.235 tỷ đồng. Công tác chuẩn bị mặt bằng đang được đẩy nhanh, đảm bảo đủ điều kiện để khởi công đúng tiến độ vào ngày 19/8/2025, nhân dịp kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025);

(3) Dự án xây dựng và nâng cấp đường tỉnh 923, kế hoạch vốn năm 2025 được giao là 558,04 tỷ đồng. Dự án hiện đang gặp một số khó khăn, vướng mắc chung liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật và thiếu hụt nguồn vật liệu xây dựng, dẫn đến tiến độ triển khai chậm so với kế hoạch.

Ngoài những dự án nêu trên, thành phố còn có một số dự án trọng điểm khác đã được phê duyệt và đang trong giai đoạn chuẩn bị, hoàn thiện các thủ tục đầu tư ban đầu. Các dự án này dự kiến sẽ khởi công trong thời gian tới, gồm có: Dự án xây dựng Trụ sở Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ, Dự án xây dựng Khu hành chính thành phố Cần Thơ, cùng một số dự án quan trọng khác.

*Công tác giải ngân*¹³: Tính đến ngày 25/6/2025, tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã giải ngân được 2.536,26 tỷ đồng (bao gồm cả tạm ứng), đạt 22,16% so với KH năm, bao gồm: Cấp thành phố giải ngân được 1.682,45 tỷ đồng, đạt 20,33% so với KH; cấp quận, huyện giải ngân được 853,81 tỷ đồng, đạt 26,93% so với kế hoạch.

Thu hút đầu tư trong nước (ngoài khu công nghiệp): Trong 6 tháng đầu năm, thành phố cấp mới 01 dự án đầu tư, vốn đầu tư dự án 332,58 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương đầu tư 05 dự án (02 dự án điều chỉnh mục tiêu, 03 dự án điều chỉnh tiến độ); điều chỉnh 01 dự án từ vốn trong nước sang vốn nước ngoài. Lũy kế đến nay có 94 dự án được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đang triển khai thực hiện, tổng diện tích sử dụng đất khoảng 1.915 ha.

¹³ Bảng tổng hợp tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc kế hoạch năm 2025 đến ngày 25/6/2025 của Kho bạc Nhà nước khu vực XIX.

Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Trong tháng 6 thành phố chưa có dự án mới; chấm dứt hoạt động 01 dự án. Trong 6 tháng đầu năm 2025, thành phố chưa có dự án mới; tiếp nhận 01 dự án từ trong nước sang nước ngoài; chấm dứt hoạt động 04 dự án. Lũy kế đến nay, trên địa bàn thành phố hiện có 77 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 2.434,12 triệu USD (trong Khu Công nghiệp 28 dự án, tổng vốn đăng ký 611,07 triệu USD; ngoài Khu Công nghiệp 49 dự án, tổng vốn đăng ký 1.823,05 triệu USD).

b) Hoạt động xây dựng

Lĩnh vực xây dựng tiếp tục thi công những công trình chuyển tiếp, tăng cường khởi động các dự án lớn; tình trạng khan hiếm nguyên vật liệu nhất là nguyên liệu cát san lấp, xây dựng và sửa chữa nhà ở, các công trình khác khu vực hộ dân cư phải được cơ quan quản lý nhà nước cho phép mới được triển khai, nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động xây dựng.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng quý II/2024 (theo giá hiện hành) ước đạt 7.292,64 tỷ đồng, tăng 9,24% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước đạt 4.872,34 tỷ đồng, tăng 10,24%, khu vực loại hình khác đạt 2.276,54 tỷ đồng, tăng 10,49% so với cùng kỳ. Tính chung 6 tháng năm 2025, giá trị sản xuất ngành xây dựng đạt 14.169,11 tỷ đồng, tăng 10,15% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước đạt 9.416,16 tỷ đồng, tăng 11,30%, khu vực loại hình khác đạt 4.435,64 tỷ đồng, tăng 10,15% so với cùng kỳ.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng quý II/2024 (theo giá so sánh) ước đạt 4.351,48 tỷ đồng, tăng 9,40% so với cùng kỳ. Trong đó, công trình nhà ở đạt 1.816,53 tỷ đồng, tăng 3,64%; công trình nhà không ở đạt 932,69 tỷ đồng, tăng 19,32%; công trình kỹ thuật dân dụng đạt 1.345,98 tỷ đồng, tăng 9,06%; hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 256,29 tỷ đồng, tăng 22,54% so với cùng kỳ. Tính chung 6 tháng năm 2025, giá trị sản xuất ngành xây dựng đạt 8.450,65 tỷ đồng, tăng 10,09% so với cùng kỳ. Trong đó, công trình nhà ở đạt 3.643,77 tỷ đồng, tăng 6,58%, công trình nhà không ở đạt 1.929,01 tỷ đồng, tăng 33,63%, công trình kỹ thuật dân dụng đạt 2.392,75 tỷ đồng, tăng 1,08%, hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 485,12 tỷ đồng, tăng 8,58% so với cùng kỳ.

5. Tình hình hoạt động doanh nghiệp (DN)

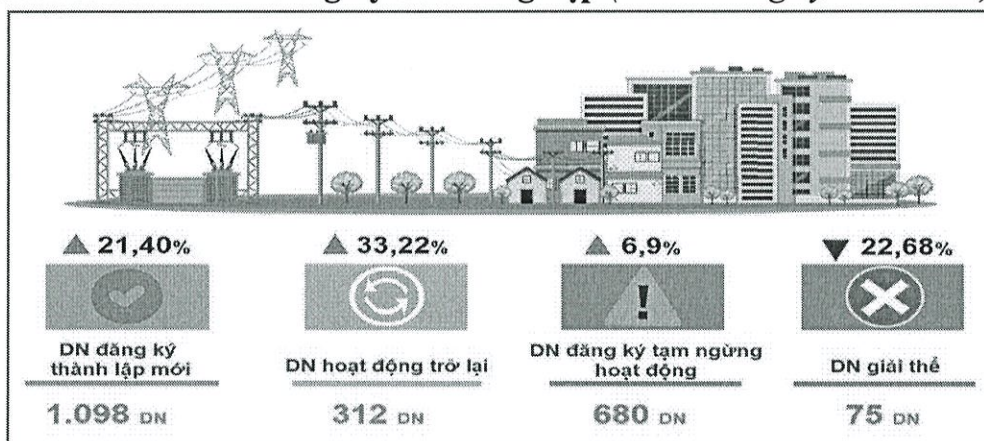
a) Tình hình đăng ký doanh nghiệp

Tháng 6 năm 2025, ước cấp mới đăng ký kinh doanh cho 328 doanh nghiệp các loại hình, giảm 27% so với tháng trước, tổng vốn đăng ký 1.207,786 tỷ đồng, tăng 6%; tổng số doanh nghiệp giải thể tự nguyện là 19 doanh nghiệp, giảm 5%, đăng ký tạm ngưng hoạt động là 70 doanh nghiệp, tăng 34% và đăng ký hoạt động trở lại là 34 doanh nghiệp, giảm 6% so với tháng trước.

Ước 6 tháng đầu năm 2025, cấp mới 1.254 lượt hồ sơ đăng ký mới doanh nghiệp và các đơn vị phụ thuộc, trong đó 1.098 lượt hồ sơ đăng ký mới doanh nghiệp, đạt 57,78% KH, tăng 21,40% so với cùng kỳ; tổng vốn 6.137 tỷ đồng, đạt 42,33% KH, bằng 72,78% so cùng kỳ. Thực hiện 2.769 lượt hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký, tăng 18,56% so cùng kỳ; 680 lượt doanh nghiệp và 230 đơn vị phụ thuộc đăng ký tạm ngừng, tăng 6,9% về số lượng doanh nghiệp so cùng

kỳ; về số lượng doanh nghiệp giải thể tự nguyện 75 doanh nghiệp các loại hình và 270 đơn vị phụ thuộc thực hiện xong lượt hồ sơ giải thể, giảm 22,68% về số lượng doanh nghiệp so cùng kỳ; 312 lượt doanh nghiệp và 156 đơn vị phụ thuộc quay trở lại hoạt động, tăng 33,22% về số lượng doanh nghiệp so cùng kỳ.

Hình 6. Tình hình đăng ký doanh nghiệp (So với cùng kỳ năm trước)



b) Xu hướng kinh doanh của doanh nghiệp

Kết quả điều tra xu hướng kinh doanh của các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong quý II/2025 cho thấy: Có 37,76% số doanh nghiệp đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh tốt hơn so với quý I/2025; 46,94% số doanh nghiệp cho rằng tình hình sản xuất kinh doanh ổn định và 15,31% số doanh nghiệp đánh giá gặp khó khăn. Dự kiến quý III/2025, có 29,59% số doanh nghiệp đánh giá xu hướng sẽ tốt lên so với quý II/2025; 53,06% số doanh nghiệp cho rằng tình hình sản xuất kinh doanh sẽ ổn định và 17,35% số doanh nghiệp dự báo khó khăn hơn.

Về khối lượng sản xuất, có 41,84% số doanh nghiệp đánh giá khối lượng sản xuất của doanh nghiệp quý II/2025 tăng so với quý I/2025; 14,29% số doanh nghiệp đánh giá khối lượng sản xuất giảm. Xu hướng quý III/2025 so với quý II/2025, có 30,61% số doanh nghiệp dự báo khối lượng sản xuất tăng; 13,27% số doanh nghiệp dự báo giảm.

Về đơn đặt hàng mới, có 35,42% số doanh nghiệp đánh giá doanh nghiệp nhận được đơn đặt hàng mới quý II/2025 tăng so với quý I/2025; 13,54% số doanh nghiệp đánh giá đơn đặt hàng mới giảm. Xu hướng quý III/2025 so với quý II/2025, có 29,79% số doanh nghiệp dự báo đơn đặt hàng mới sẽ tăng; 17,02% số doanh nghiệp dự báo giảm.

Về đơn đặt hàng xuất khẩu, quý II/2025 so với quý I/2025, có 25,00% số doanh nghiệp khẳng định số đơn hàng xuất khẩu cao hơn; 14,58% số doanh nghiệp có đơn hàng xuất khẩu giảm. Xu hướng quý III/2025 so với quý II/2025, có 27,08% số doanh nghiệp dự kiến tăng đơn hàng xuất khẩu; 10,42% số doanh nghiệp dự kiến giảm.

Qua kết quả điều tra xu hướng kinh doanh của các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong quý II/2025 cho thấy đại đa số doanh nghiệp nhận định tình hình sản xuất kinh doanh quý II/2025 thuận lợi hơn quý I/2025

và dự báo xu hướng tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong quý tiếp theo sẽ khởi sắc hơn.

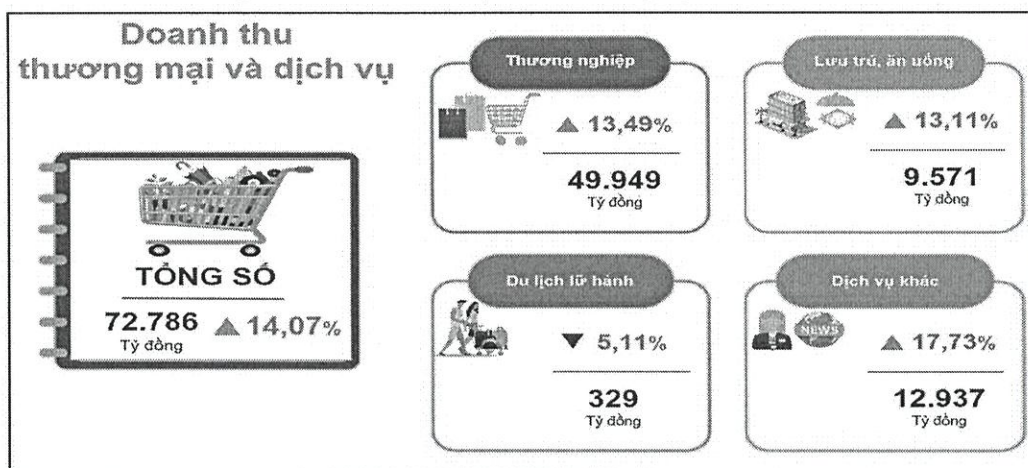
6. Thương mại, dịch vụ

a) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2025 đạt 72.786,12 tỷ đồng, cho thấy quy mô thị trường tiêu dùng của thành phố tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước là 14,07%. Điều này có nghĩa là tổng doanh thu đã tăng trưởng mạnh mẽ so với 6 tháng đầu năm 2024 phản ánh sự phục hồi và phát triển tích cực của hoạt động thương mại và dịch vụ.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 6/2025 ước đạt 12.795,25 tỷ đồng, tăng 5,17% so với tháng trước và tăng 17,78% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính quý II/2025, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 36.916,99 tỷ đồng, tăng 2,92% so với quý trước và tăng 13,26% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, ước tính đạt 72.786,12 tỷ đồng, tăng 14,07% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể: Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 49.949,05 tỷ đồng, tăng 13,49% so với cùng kỳ năm trước; lưu trú, ăn uống ước đạt 9.570,68 tỷ đồng, tăng 13,11%; du lịch lữ hành ước đạt 329,16 tỷ đồng, giảm 5,11%; dịch vụ khác ước đạt 12.937,23 tỷ đồng, tăng 17,73% so cùng kỳ năm 2024.

Hình 7. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2025 (So với cùng kỳ năm trước)



Bán lẻ hàng hóa: Tháng 6/2025, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 8.797,20 tỷ đồng, tăng 4,60% so tháng trước và tăng 17,59% so với cùng kỳ. Ước quý II/2025 đạt 25.477,57 tỷ đồng, tăng 4,11% so với quý I/2025 và tăng 13,98% so với quý cùng kỳ. Ước tính 6 tháng đầu năm 2025 doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 49.949,05 tỷ đồng, tăng 13,49% so với cùng kỳ năm trước, trong đó có 03 nhóm ngành hàng giảm so với cùng kỳ: Hàng may mặc giảm 4,89%, do sức mua tại các chợ truyền thống giảm, người tiêu dùng có xu hướng mua sắm trên các trang thương mại điện tử nhiều hơn; phương tiện đi lại giảm 10,69%; Nhiên liệu khác giảm 11,97%, còn lại tất cả các nhóm ngành hàng đều tăng so với cùng kỳ, có 05 ngành tăng cao hơn mức tăng bình quân chung, cụ thể: Lương thực, thực phẩm tăng 21,78% đây là nhóm hàng thiết yếu nên nhu

cầu khá ổn định, đồng thời các siêu thị và trung tâm thương mại thường xuyên áp dụng nhiều chương trình khuyến mãi lớn nên thu hút nhiều lượt mua sắm của khách hàng; Đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình tăng 16,80%; Ô tô các loại tăng 27,51%, do nửa đầu năm 2024 sức mua yếu; Đá quý, kim loại quý và sản phẩm tăng 21,82% do giá vàng năm 2025 tăng mạnh; Sửa chữa xe có động cơ, mô tô, xe máy tăng 31,99%.

Lưu trú, ăn uống: Doanh thu lưu trú, ăn uống tháng 6/2025 ước đạt 1.707,08 tỷ đồng, tăng 3,39% so với tháng trước và tăng 23,09% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính quý II/2025 đạt 4.959,29 tỷ đồng, tăng 7,54% so quý I/2025 và tăng 15,32% so cùng kỳ. Ước tính 6 tháng đầu năm 2025 đạt 9.570,68 tỷ đồng, tăng 13,11% so với cùng kỳ. Trong đó, dịch vụ lưu trú ước đạt 686,94 tỷ đồng, tăng 24,21% so với cùng kỳ; dịch vụ ăn uống ước đạt 8.883,74 tỷ đồng, tăng 12,33% so với cùng kỳ.

Du lịch lữ hành: Do đầu tháng 6 rơi vào dịp hè nên nhu cầu du lịch lữ hành tăng mạnh so với tháng trước. Doanh thu du lịch lữ hành tháng 6/2025 ước đạt 80,63 tỷ đồng tăng 49,71% so với tháng 5/2025. Nhưng do năm nay thời tiết mưa nhiều nên doanh thu du lịch lữ hành giảm 9,64% so với cùng kỳ năm 2024. Ước tính quý II/2025 đạt 195,39 tỷ đồng, tăng 46,08% so quý I/2025 nhưng giảm 17,27% so cùng kỳ. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025 ước doanh thu du lịch lữ hành đạt 329,16 tỷ đồng, giảm 5,11% so với cùng kỳ.

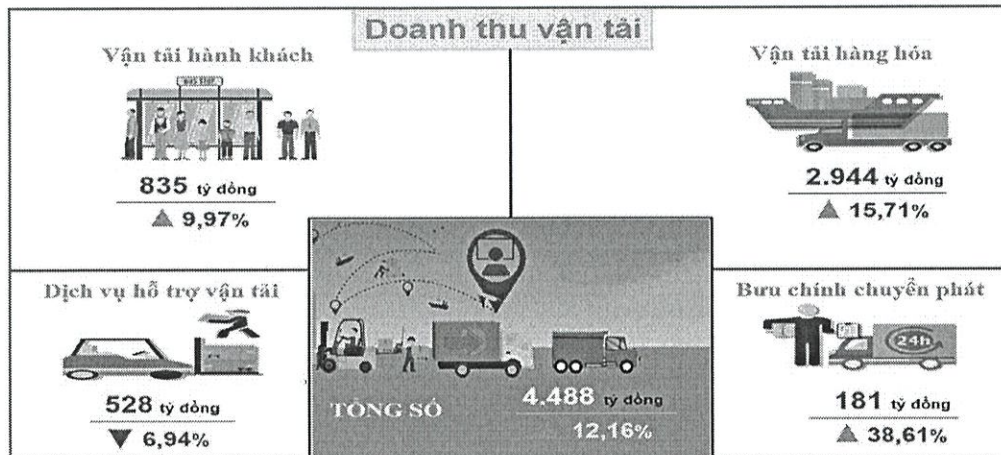
Dịch vụ khác: Doanh thu dịch vụ khác tháng 6/2025 ước đạt 2.210,34 tỷ đồng, tăng 7,78% so với tháng trước và tăng 15,92% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành bất động sản Cần Thơ đang bước vào chu kỳ phát triển mới với nhiều dấu hiệu tích cực, hướng tới sự bền vững. Doanh thu dịch vụ khác ước quý II/2025 đạt 6.284,72 tỷ đồng, giảm 5,53% so quý I/2025 và tăng 10,15% so cùng kỳ năm 2024. Tính chung 6 tháng năm 2025, doanh thu dịch vụ khác ước đạt 12.937,23 tỷ đồng, tăng 17,73% so cùng kỳ năm 2024. Trong đó có 3 nhóm dịch vụ tăng cao so cùng kỳ là Dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 38,58%, dịch vụ vui chơi giải trí tăng 18,35% và dịch vụ khác tăng 18,49%.

b) Vận tải và bưu chính chuyển phát

Tình hình hoạt động vận tải ổn định, nhu cầu đi lại trên địa bàn thành phố luôn đảm bảo thông suốt. Tháng 6/2025, tổng doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát ước đạt 777,74 tỷ đồng tăng 1,96% so tháng trước, tăng 15,50% so cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025 đạt 4.488,02 tỷ đồng tăng 12,16% so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính quý II/2025 đạt 2.312,98 tỷ đồng, tăng 6,34% so quý trước và tăng 15,04% so cùng kỳ. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025 ước đạt 4.488,02 tỷ đồng, tăng 12,16% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 834,65 tỷ đồng, tăng 9,97% so với cùng kỳ năm 2024; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 2.944,16 tỷ đồng, tăng 15,71% so với cùng kỳ; dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 527,96 tỷ đồng, giảm 6,94%; bưu chính, chuyển phát ước đạt 181,25 tỷ đồng, tăng 38,61% so cùng kỳ năm trước.

Hình 8. Doanh thu vận tải 6 tháng đầu năm 2025
(So với cùng kỳ năm trước)



Vận tải hành khách: Số lượt hành khách vận chuyển trong tháng 6/2025 ước đạt 1.954,53 nghìn hành khách, tăng 0,95% so với tháng trước nhưng giảm 27,87% so với cùng kỳ. Ước tính quý II/2025, số lượt hành khách vận chuyển đạt 7.021,50 nghìn lượt hành khách, giảm 7,94% so với quý I/2025 và tăng 7,96% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 11.434,88 nghìn hành khách, giảm 19,25% so với cùng kỳ.

Số lượt hành khách luân chuyển tháng 6/2025 ước đạt 153.063,79 nghìn hành khách.km, giảm 0,89% so tháng trước, giảm 25,17% so với cùng kỳ. Ước tính quý II/2025, số lượt hành khách luân chuyển đạt 580.085,40 nghìn lượt hành khách.km, giảm 12,77% so quý trước và tăng 2,35% so cùng kỳ. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 911.673,96 nghìn hành khách.km, giảm 7,04% so với cùng kỳ.

Vận tải hàng hóa: Khối lượng hàng hóa vận chuyển trong tháng 6/2025, ước đạt 2.357,48 nghìn tấn, tăng so với tháng trước 1,14% và tăng so với cùng kỳ 40,43%. Ước tính quý II/2025, khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 6.870,25 nghìn tấn, tăng 3,65% so với quý trước và tăng 26,56% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, khối lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 14.066,17 nghìn tấn, tăng 30,86% so với cùng kỳ.

Khối lượng hàng hóa luân chuyển trong tháng 6/2025 ước tính đạt 425.499,79 nghìn tấn.km, tăng 1,72% so tháng trước, tăng 10,34% so với cùng kỳ. Ước tính quý II/2025, khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 1.245.553,13 nghìn tấn.km, tăng 5,13% so với quý trước và tăng 32,94% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025, khối lượng hàng hóa luân chuyển ước tính đạt 2.555.105,50 nghìn tấn.km, tăng 33,33% so với cùng kỳ.

Bưu chính, viễn thông: Doanh thu bưu chính, chuyển phát tháng 6/2025 ước đạt 28,59 tỷ đồng, giảm 14,70% so với tháng trước và tăng 38,32% so cùng kỳ năm 2024. Tính chung 6 tháng đầu năm 2025 ước đạt 181,25 tỷ đồng, tăng 38,61% so cùng kỳ năm trước.

7. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Tình hình thị trường tiêu dùng tháng 6 giá cả một số mặt hàng có tăng, có giảm do yếu tố cung cầu thị trường nhưng nhìn chung ổn định, thị trường đang chuyển hướng vào các sản phẩm phục vụ hè. Trong tháng để kích cầu tiêu dùng, nhiều cửa hàng và siêu thị lớn trên địa bàn thành phố đã và đang tích cực tung ra các chương trình khuyến mãi, giảm giá với quy mô lớn để kích cầu tiêu dùng.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6 năm 2025 tăng 0,34% so với tháng trước, tăng 3,22% so với cùng tháng năm trước, tăng 2,19% so với tháng 12 năm trước; Chỉ số giá bình quân 6 tháng đầu năm tăng 3,88% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

Các nhóm hàng hóa, dịch vụ tác động làm cho chỉ số giá tiêu dùng tháng 6/2025 tăng so với tháng trước gồm: Đồ uống và thuốc lá tăng 0,17%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 1,03%; Giao thông tăng 1,98%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,16% so với tháng trước.

So với tháng trước, các nhóm có chỉ số giá giảm gồm có: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,01%; Thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,16%; Văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,08% so với tháng trước.

Nhóm May mặc, mũ nón, giày dép; Thuốc và dịch vụ y tế, nhóm Bưu chính viễn thông, nhóm Giáo dục có giá ổn định so với tháng trước, chỉ số giá không có biến động.

Các nguyên nhân tác động đến giá CPI tháng 6 năm 2025

Chỉ số giá CPI tháng 6 tăng so với tháng trước chủ yếu là do tác động tăng giá của nhóm Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 1,03% và nhóm Giao thông tăng 1,98%. Nguyên nhân chủ yếu là do giá nhiều mặt hàng vật liệu xây dựng trong tháng tăng; giá bán lẻ điện điều chỉnh tăng từ 10/5/2025 theo Quyết định số 1279/QĐ-BCT ngày 09/5/2025 của Bộ Công thương Quy định về giá bán điện và giá nhiên liệu xăng, dầu được điều chỉnh tăng mạnh do sự bất ổn về chính trị giữa Iran và Isreal đã đẩy giá dầu thế giới tăng cao. Ngoài ra chỉ số giá CPI tăng còn chịu tác động của nhóm Đồ uống và thuốc lá tăng 0,17% do một số sản phẩm nước giải khát điều chỉnh tăng giá bán do nhu cầu bắt đầu tăng cao trong dịp nghỉ hè; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,16% chủ yếu là ở nhóm đồ trang sức, và một số sản phẩm hiệu, hi do giá điện, xăng dầu điều chỉnh tăng làm tăng chi phí của các cơ sở kinh doanh sản xuất.

Các mặt hàng lương thực giá giảm so với tháng trước do nguồn cung tăng lên vì vào vụ thu hoạch, nông dân mở rộng diện tích trồng làm cho nguồn cung tăng cao, xuất khẩu nông sản bị ảnh hưởng bởi các chính sách thuế, điều kiện tiêu chuẩn kỹ thuật chất lượng khắc khe của các nước nhập khẩu nên nhiều mặt hàng nông sản đang phải tăng cường tiêu thụ nội địa. Bên cạnh đó, để kích cầu tiêu dùng trong nước nhiều đơn vị sản xuất, kinh doanh cũng chủ động khuyến mãi, giảm giá sản phẩm thu hút khách hàng.

Chỉ số giá tiêu dùng quý II/2025 tăng 0,21% so với quý trước, tăng 3,35% so với quý cùng kỳ.

Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính, các nhóm hàng hóa, dịch vụ có chỉ số giá tăng so với quý trước gồm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng

0,38%; Đồ uống và thuốc lá tăng 0,12%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 1,03%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,06%; Văn hóa, giải trí và du lịch giảm 1,54%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,63%.

Nhóm hàng hóa, dịch vụ có chỉ số giá giảm là Thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,16%; Giao thông giảm 1,92%; Bru chính viễn thông giảm 0,12%;

Các nguyên nhân tác động đến giá CPI quý II/2025

Trong 11 nhóm hàng hóa, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống có chỉ số giá tăng cao nhất (+0,73%) đa số mặt hàng trong nhóm này tăng mạnh nhất ở nhóm thực phẩm vì trong tháng có dịp Tết Đoan ngọ nên nhu cầu của người dân tăng cao trong dịp này. Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,07% do nhu cầu bắt đầu tăng cao trong dịp nghỉ hè.

Giá xăng dầu, biến động trong tháng do thị trường xăng dầu thế giới chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố như căng thẳng tại khu vực Trung Đông có dấu hiệu gia tăng, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine vẫn tiếp diễn. Bên cạnh đó, Ukraine cũng tiếp tục tấn công vào kho chứa dầu của Nga. Từ đầu năm đến nay, cơ quan điều hành đã thực hiện 25 kỳ điều chỉnh giá xăng dầu, trong đó có 10 kỳ tăng đồng loạt, 7 kỳ giảm giá, 8 kỳ giá xăng dầu tăng - giảm đan xen.

Các mặt hàng may mặc có chỉ số giảm mạnh do các sản phẩm được hưởng các chương trình khuyến mãi ưu đãi tại hệ thống siêu thị Coop.

Trong quý II/2025, nhiều nhóm hàng hóa, dịch vụ có chỉ số giá tăng, tuy nhiên nhóm có chỉ số giá tăng mạnh tác động mạnh đến CPI quý II/2025 cụ thể gồm:

Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống do tăng mạnh ở nhóm thực phẩm đặc biệt là thịt heo do giá heo hơi tăng, giá bơ, sữa, trà cà phê tăng do ảnh hưởng của giá thế giới tăng;...Tuy nhiên, trong nhóm thực phẩm cũng có một số nhóm hàng có chỉ số giá giảm như các loại trái cây do đang bước vào thu hoạch rộ và cạnh tranh với hàng nhập khẩu.

Nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 1,03% so với quý trước chủ yếu do giá VLXD, giá điện tăng mạnh trong quý. Nguyên nhân do nhu cầu cát, đá san lấp của các dự án đầu tư lớn của địa phương cũng như của vùng tăng cao, nhu cầu xây dựng, sửa chữa nhà của người dân cũng tăng nên nhiều mặt hàng VLXD tăng giá; giá bán điện bình quân được điều chỉnh tăng lên từ 2.103 đồng/kw lên 2.204 đồng/kw ngày 10/5/2025 theo Quyết định số 1279/QĐ-BCT ngày 09/5/2025 của Bộ Công thương.

Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 1,54% so với quý trước. Việc đẩy mạnh đầu tư phát triển du lịch tại nhiều địa phương đã tác động làm tăng nhu cầu chi tiêu cho du lịch của người dân, nhất là vào các dịp nghỉ lễ dài ngày và dịp vào hè, điều này tác động làm tăng giá nhiều sản phẩm văn hóa, giải trí và du lịch.

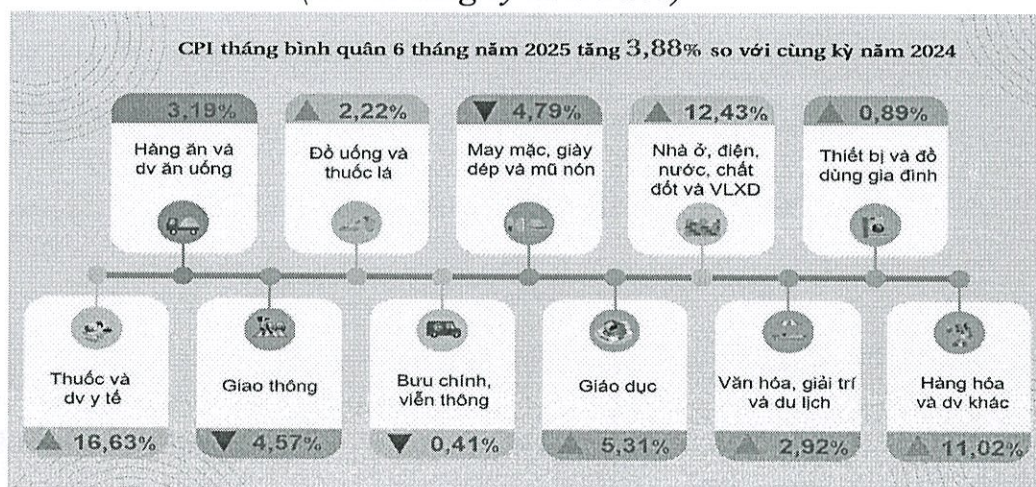
Nhóm có chỉ số giá giảm trong quý so với quý trước, kéo chỉ số giá tiêu dùng quý II tăng chậm lại gồm: Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,16%, Giao thông giảm 1,92%, Viễn thông giảm 0,12%. Nguyên nhân là nhiều mặt hàng thiết bị và đồ dùng gia đình, thiết bị viễn thông được khuyến mãi giảm giá để kích cầu tiêu dùng sau khi nhu cầu mua sắm sau Tết giảm; giá bình quân xăng dầu quý II thấp hơn giá bình quân quý I nên đã kéo chỉ số giá nhóm giao thông giảm.



Chỉ số giá vàng tháng 6/2025 giảm 1,10% so với tháng trước, tăng 52,15% so với cùng kỳ và tăng 35,69% so với tháng 12 năm trước; Quý II/2025, chỉ số giá vàng tăng 24,49% so với quý trước; tăng 48,87% so với quý cùng kỳ và tăng 31,60% so với tháng 12 năm trước.

Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 6/2025 tăng 0,20% so với tháng trước, tăng 2,90% so với cùng kỳ và tăng 2,82% so với tháng 12 năm trước. Quý II/2025 tăng 2,03% so với quý trước, tăng 2,91% so với quý cùng kỳ và tăng 2,38% so với tháng 12 năm trước.

Hình 9. Chỉ số giá tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2025
(So với cùng kỳ năm trước)



8. Tài chính, ngân hàng

a) Thu, chi ngân sách

Cùng với công tác thu NSNN, Chi cục Thuế tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ, miễn giảm về thuế của Quốc hội, Chính phủ nhằm góp phần tạo nguồn lực cho cá nhân, tổ chức khôi phục và tái đầu tư, sản xuất kinh doanh. Tính đến ngày 25/6/2025, ngành Thuế thực hiện thu NSNN trên địa bàn đạt 10.721,10 tỷ đồng, đạt 46,81% dự toán và tăng 34,43% so với cùng kỳ năm 2024.

Thu ngân sách nhà nước: Tổng thu ngân sách nhà nước lũy kế thực hiện đến ngày 25/6/2025 đạt 10.721,10 tỷ đồng, đạt 46,81% dự toán và tăng 34,43% so với cùng kỳ.

Thu nội địa đạt 6.781,15 tỷ đồng, bằng 56,13% so với dự toán HĐND thành phố giao, tăng 18,32% so với cùng kỳ, trong đó: Thu từ doanh nghiệp nhà nước đạt 286,81 tỷ đồng, giảm 15,07% so với cùng kỳ; thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 739,36 tỷ đồng, tăng 10,11%; thu từ khu vực ngoài nhà nước đạt 1.630,15 tỷ đồng, tăng 7,77%.

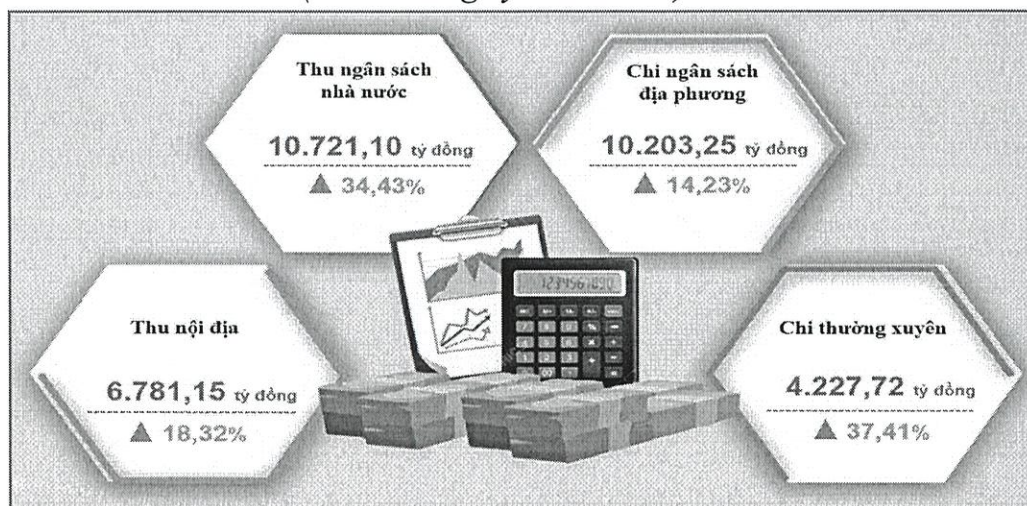
Thu cân đối từ hoạt động xuất, nhập khẩu đạt 179,17 tỷ đồng, bằng 63,99% so với dự toán HĐND thành phố giao, tăng 11,39% so với cùng kỳ.

Chi ngân sách địa phương: Tổng chi ngân sách địa phương lũy kế thực hiện đến ngày 25/6/2025 đạt 10.203,25 tỷ đồng, bằng 47,05% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 14,23% so với cùng kỳ. Trong đó:

Chi cho đầu tư phát triển đạt 4.540,43 tỷ đồng, giảm 22,20% so với cùng kỳ. Chi thường xuyên đạt 4.227,72 tỷ đồng, bằng 48,62% dự toán, tăng 37,41%

so với cùng kỳ. Trong đó, chi cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề đạt 1.696,74 tỷ đồng, bằng 45,58% so với dự toán và tăng 35,93% so với cùng kỳ; chi cho sự nghiệp y tế đạt 281,90 tỷ đồng, bằng 67,77% so với dự toán và tăng 28,15% so với cùng kỳ;...

Hình 10. Thu chi ngân sách nhà nước đến ngày 25/6/2025
(So với cùng kỳ năm trước)



b) Tín dụng ngân hàng

Vốn huy động: Đến cuối tháng 6/2025, vốn huy động ước đạt 134.700 tỷ đồng, tăng 0,49% so với tháng 5/2025, giảm 1,55% so với tháng 12/2024, tăng 12,57% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó vốn huy động trên 12 tháng ước khoảng 17.400 tỷ đồng, chiếm 12,92%, tăng 1,25% so với tháng 5/2025, tăng 21,93% so với tháng 12/2024.

Tổng dư nợ cho vay: Đến cuối tháng 6/2025, tổng dư nợ cho vay ước đạt 177.100 tỷ đồng, tăng 0,3% so với tháng 5/2025, tăng 1,52% so với tháng 12/2024, tăng 7,46% so với cùng kỳ năm 2024.

+ Theo loại tiền: dư nợ cho vay VNĐ 170.100 tỷ đồng, chiếm 96,05%, tăng 0,2% so với tháng 5/2025; tăng 2,32% so với tháng 12/2024; dư nợ cho vay ngoại tệ 7.000 tỷ đồng, chiếm 3,95% tổng dư nợ cho vay, tăng 2,96% so với tháng 5/2025, giảm 14,71% so với tháng 12/2024.

+ Theo thời hạn: dư nợ cho vay ngắn hạn 110.100 tỷ đồng, chiếm 62,17%, tăng 0,34% so với tháng 5/2025; tăng 1,59% so với tháng 12/2024; dư nợ cho vay trung dài hạn 67.000 tỷ đồng, chiếm 37,83% tổng dư nợ cho vay, tăng 0,24% so với tháng 5/2025, tăng 1,4% so với tháng 12/2024.

c) Chất lượng tín dụng: Ước đến cuối tháng 6/2025 nợ xấu là 4.900 tỷ đồng, chiếm 2,77% tổng dư nợ cho vay.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

1. Lao động, việc làm

Thị trường lao động có nhiều tín hiệu tích cực, thành phố Cần Thơ không chỉ thúc đẩy xây dựng nông thôn mới gắn liền với phát triển đô thị, thúc đẩy cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo xu thế nông nghiệp cao mà còn gắn với tiến

trình đô thị hóa nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng phát triển bền vững.

Trong quý I năm 2025 lực lượng lao động (LLLĐ) của thành phố Cần Thơ là 642.194 lao động, ước quý II năm 2025 tăng khoảng 1,2% tương đương tăng khoảng 7.706 lao động. Tổng số lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp Cần Thơ đến tháng 6 năm 2025 là 44.179 lao động, tăng 1.548 lao động so với cùng kỳ năm 2024; trong đó, số lao động của các doanh nghiệp FDI là 21.997 lao động.

Lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm của Thành phố trong quý I năm 2025 là 618.036 lao động, ước quý II năm 2025 tăng khoảng 2% tương đương 12.361 lao động. Lực lượng này đã có những đóng góp to lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Thành phố đã chủ động khảo sát, dự báo thị trường lao động; đẩy mạnh việc kết nối hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động bằng nhiều hình thức như tư vấn trực tiếp, tư vấn online; tuyên truyền, quảng bá giao dịch việc làm thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội; tổ chức các ngày hội việc làm; tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các trường học, địa phương.

2. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

a) Đời sống dân cư

Trong 6 tháng đầu năm 2025, đời sống cán bộ, công chức và người lao động hưởng lương tiếp tục được lãnh đạo các cấp quan tâm, hỗ trợ¹⁴. Bên cạnh đó, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng thì thu nhập của đại đa số người lao động (NLĐ) vẫn còn tương đối khó khăn. Nhằm chia sẻ, giảm bớt khó khăn cho đoàn viên công đoàn, người lao động, Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức chương trình "Chợ Tết Công đoàn năm 2025", với hơn 60 gian hàng tham gia và gian hàng 0 đồng; Hội thi gói bánh tét và tặng 1.000 đòn bánh tét cho công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn, ở nhà trọ trên địa bàn thành phố. Thông qua các hoạt động chăm lo Tết Nguyên đán năm 2025, các cấp công đoàn đã trao tặng 102.691 phần quà với tổng số tiền trên 37 tỷ đồng (trong đó có 2.570 phiếu mua hàng, mỗi phiếu trị giá 500.000 đồng) cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn được vui xuân, đón Tết. Thăm, tặng quà cho đội ngũ Y, Bác sĩ trực và công nhân quét rác Công ty cổ phần Đô thị không được cùng gia đình rước giao thừa, đón năm mới Ất Tỵ 2025 với 71 phần quà, mỗi phần trị giá từ 500.000 - 800.000 đồng.

Sáu tháng đầu năm, các cấp công đoàn đã vận động Công đoàn cơ sở đóng góp Quỹ "Tấm lòng vàng" số tiền 1,252 tỷ đồng. Xét hỗ trợ xây mới 21 căn, sửa chữa 03 căn Mái ấm Công đoàn cho công nhân có hoàn cảnh khó khăn, số tiền 1,110 tỷ đồng; bàn giao 15 Mái ấm công đoàn năm 2024. Trợ cấp khó khăn cho 11 trường hợp đoàn viên mắc bệnh hiểm nghèo với tổng số tiền 25 triệu đồng. Tổ chức trao 50 suất học cho các em học sinh là con của đoàn viên là

¹⁴ Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức chương trình "Tết Sum vầy - Xuân on Đảng", tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

công nhân có hoàn cảnh khó khăn, mỗi suất 500.000 đồng, tổng trị giá 25 triệu đồng. Đã thăm và tặng quà cho 284 lượt đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động bị bệnh nằm viện điều trị, gia đình có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 99,2 triệu đồng.

b) Công tác an sinh xã hội

Công tác giảm nghèo: Tổ chức Hội nghị Tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 khen thưởng 14 tập thể, 20 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thành phố Cần Thơ năm 2024. Tham mưu tổ chức Lễ công bố hoàn thành Kế hoạch hưởng ứng Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn thành phố Cần Thơ trong năm 2025” tại Hội trường Thành ủy ngày 24/4/2025¹⁵.

Bảo trợ xã hội:

Thực hiện trợ giúp xã hội thường xuyên ngoài cộng đồng cho 42.792 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số tiền hàng tháng hơn 24 tỷ đồng¹⁶.

Hỗ trợ cho người có công và thân nhân của người có công với cách mạng trong quý II năm 2025 là 46,52 tỷ đồng¹⁷. Lũy kế 6 tháng đầu năm, hỗ trợ cho người có công và thân nhân của người có công với cách mạng là 104,01 tỷ đồng¹⁸.

Hỗ trợ cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP trong quý II năm 2025 là 94,77 tỷ đồng¹⁹. Lũy kế 6 tháng, hỗ trợ cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP là 193,95 tỷ đồng²⁰.

Hỗ trợ đột xuất (trợ cấp Tết Nguyên đán) cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, hộ chính sách xã hội không thuộc Nghị định 20/2021/NĐ-CP trong 6 tháng đầu năm 2025 là 54,73 tỷ đồng (từ ngân sách của thành phố) và hỗ trợ 309 tấn gạo cho các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết.

Số thẻ bảo hiểm y tế, sổ, thẻ khám chữa bệnh miễn phí (tính cho tất cả các đối tượng được phát miễn phí) trong 6 tháng đầu năm 2025 là 214.702 thẻ.

Hỗ trợ người dân hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng thiên tai do mưa lớn, giông lốc và sạt lở, sụt lún đất trong đất trong 6 tháng đầu năm 2025 là 104 triệu đồng.

3. Giáo dục và đào tạo

Tổ chức Kỳ thi chọn HS giỏi THPT, GDTX cấp thành phố năm học 2024 - 2025 với 1.704 HS dự thi; Kỳ thi chọn HS giỏi THCS cấp thành phố năm học

¹⁵ Thực hiện Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 30/7/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố. Đến ngày 20/4/2025, trên địa bàn thành phố đã cơ bản hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát cho 1.066 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ người có công với cách mạng trước ngày 30/4/2025 kịp thời chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025). Trong đó, 535 căn (xây mới 480 căn, sửa chữa 55 căn) bàn giao cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đủ điều kiện năm 2024; 531 căn (xây mới 375 căn, sửa chữa 156 căn) bàn giao cho 406 hộ nghèo, hộ cận nghèo, 125 hộ người có công với cách mạng đủ điều kiện năm 2025).

¹⁶ Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt: Đã mở thẻ ATM và chi trả không dùng tiền mặt cho 7.143/42.802 đối tượng bảo trợ xã hội ngoài cộng đồng, đạt tỷ lệ số đối tượng được chi trả qua tài khoản là 16,69%.

¹⁷ Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng quý II/2025 là 41,35 tỷ đồng từ ngân sách Trung ương.

¹⁸ Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng trong 6 tháng/2025 là 83,24 tỷ đồng từ ngân sách Trung ương; hỗ trợ đột xuất là 20,77 tỷ đồng.

¹⁹ Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng quý II/2025 là 94,77 triệu đồng từ ngân sách Thành phố.

²⁰ Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng trong 6 tháng/2025 là 193,89 tỷ đồng từ ngân sách Thành phố, hỗ trợ đột xuất là 60 triệu đồng.

2024 - 2025 (có 554 học sinh đoạt giải: 01 giải Nhất; 03 giải Nhì; 16 giải Ba và 534 giải Khuyến khích); Hội thi giáo viên dạy giỏi THCS cấp thành phố năm học 2024 - 2025 (có 386 giáo viên được công nhận danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi”; 171 giáo viên được đề nghị khen thưởng, trong đó có 03 giải Nhất, 19 giải Nhì, 51 giải Ba và 98 giải Khuyến khích); Hội thi giáo viên dạy giỏi CSGD mầm non cấp thành phố năm học 2024 - 2025 (181/182 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi, trong đó có 03 giải Nhất; 18 giải Nhì, 25 giải Ba, 26 giải Khuyến khích).

Tổ chức thành công Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đảm bảo an toàn, đúng quy định tại 28 Hội đồng coi thi với 476 phòng thi, 11.057 thí sinh đăng ký dự thi. Kết quả: 9.704 TS trúng tuyển/11.057 TS đăng ký dự thi, tỷ lệ 87,76%; 9.704 TS trúng tuyển/12.300 học sinh tốt nghiệp THCS, tỷ lệ 78,89%.

Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương chuẩn bị chu đáo các điều kiện tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 về phòng, chống dịch bệnh; an toàn vệ sinh thực phẩm; đảm bảo cung cấp điện, an ninh trật tự và phòng, chống cháy nổ;... đồng thời xây dựng phương án xử lý tình huống bất thường nhằm đảm bảo an toàn Kỳ thi theo Quy chế thi với 13.842 thí sinh đăng ký dự thi; dự kiến tổ chức 26 Điểm thi chính thức với 593 phòng thi; có bố trí 09 Điểm thi dự phòng.

Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia tính lũy kế đến ngày 31/5/2025 là 354/442 trường đạt tỷ lệ 80,09%, trong đó: MN 127/170 trường, tỷ lệ 74,71%; TH 149/163 trường, tỷ lệ 91,41%; THCS 56/70 trường, tỷ lệ 80%; THPT 22/39 trường, tỷ lệ 56,41%.

4. Y tế

Tình hình dịch bệnh: Tính từ ngày 16/5/2025 đến ngày 15/6/2025, thành phố Cần Thơ ghi nhận 57 trường hợp mắc sốt xuất huyết, tăng 10 trường hợp so với tháng trước, không có tử vong, lũy tích từ đầu năm đến nay ghi nhận 282 trường hợp mắc, tăng 02 trường hợp so cùng kỳ năm 2024; tay chân miệng ghi nhận 154 trường hợp mắc, tăng 45 trường hợp so với tháng trước, không có tử vong, lũy tích từ đầu năm đến nay ghi nhận 427 trường hợp mắc, không có tử vong và giảm 41 trường hợp so cùng kỳ năm 2024; sởi ghi nhận 44 trường hợp mắc, lũy tích từ đầu năm đến nay ghi nhận 656 trường hợp mắc; tiêu chảy 658 trường hợp, giảm 1% so với tháng trước, lũy tích từ đầu năm đến ngày 15/6/2025 ghi nhận 4.232 trường hợp mắc.

Công tác phòng, chống dịch Covid-19: Lũy tích từ đầu năm đến nay ghi nhận 09 trường hợp mắc, không trường hợp tử vong.

Công tác y tế dự phòng khác: Thực hiện chiến dịch tiêm vắc xin phòng, chống bệnh Sởi năm 2025 đợt 3 (lần 2), tổ chức tiêm chủng thường xuyên tại các điểm tiêm cố định trên địa bàn. Chuẩn bị ứng phó với các tình huống của dịch bệnh theo phương châm 04 tại chỗ phòng khi có dịch bệnh xảy ra; Thường xuyên, liên tục theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn, theo dõi sự gia tăng các trường hợp mắc bệnh lây qua đường hô hấp, xử lý kịp thời,

kiểm soát sự lây lan, hạn chế các trường hợp bệnh nặng, tử vong; tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng.

Công tác phòng, chống HIV/AIDS: Trong tháng, có 20 trường hợp nhiễm HIV phát hiện mới, không ghi nhận trường hợp tử vong. Lũy tích từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, phát hiện 123 trường hợp, 01 trường hợp tử vong, điều trị ARV cho 5.663 trường hợp, đang điều trị Methadone cho 257 trường hợp (bao gồm điều trị cho người trong và ngoài tỉnh).

Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm: Ban hành Công văn số 835/SYT-NVY về việc tăng cường quản lý an toàn thực phẩm, ngăn ngừa thực phẩm giả, Kế hoạch số 1131/KH-SYT về việc giám sát an toàn thực phẩm phục vụ kỳ thi tốt nghiệp THPT.

5. Văn hóa, thể thao (VHTTDL)

Văn hóa: Tiếp tục triển khai thực hiện chủ đề năm 2025 của thành phố: “Quyết tâm thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh huy động nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố; thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025”. Tính đến thời điểm hiện nay, các quận huyện đã công nhận 11 phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh giai đoạn 2023 - 2025 (08 phường, 03 thị trấn). Phối hợp thực hiện 18 kỳ chuyên trang Văn hóa cơ sở trên Báo Cần Thơ, 09 chương trình “Chuyện văn hóa” trên Đài Phát thanh - Truyền hình TPCT, tuyên truyền trên Báo Công lý, Tạp chí Giáo dục và Thời đại; ấn hành 1.200 cuốn Bản tin Đời sống văn hóa số 139, xây dựng đề cương và triển khai mời viết số 140; 120.000 tờ gấp; 500 khăn rằn; lắp đặt 3 pano cách điệu hình bông mai và thanh treo phướn tuyên truyền 05 tiêu chuẩn người Cần Thơ “Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hào hiệp - Thanh lịch” dọc tuyến đường Sông Hậu.

Thư viện: Tham gia Liên hoan Cán bộ thư viện toàn quốc tuyên truyền phát triển văn hóa đọc và giới thiệu sách - Kỷ niệm các ngày Lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước trong năm 2025 với chủ đề “Bản hùng ca đất nước” do Bộ VHTTDL tổ chức, kết quả đạt giải Nhất. Ước Sáu tháng đầu năm, bổ sung 5.329 bản sách, đạt 18,4% kế hoạch năm; phục vụ 2.378.500 lượt bạn đọc, đạt 79,6% kế hoạch năm.

Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa: Lũy kế đến nay, tổ chức phục vụ khách tham quan tại Bảo tàng thành phố, di tích lịch sử - văn hóa, Đền thờ Vua Hùng thành phố Cần Thơ với 153.462 lượt người tham quan, đạt 76,7% kế hoạch năm. Tổ chức sưu tầm của 342 hiện vật, đạt 171% kế hoạch năm. Tham gia triển lãm “Không gian Du lịch, di sản văn hóa, danh thắng và sản phẩm thủ công truyền thống thành phố Cần Thơ” trong khuôn khổ năm Du lịch quốc gia - Huế 2025 tại thành phố Huế.

Hoạt động nghệ thuật (liên hoan, hội thi, hội diễn): Cấp thành phố tổ chức 01 cuộc, đạt 50% kế hoạch năm. Cấp khu vực toàn quốc tham gia 03 cuộc, đạt 75% kế hoạch năm.

Nhà hát Tây Đô: Tính từ đầu năm đến nay, đã tổ chức biểu diễn 24 suất, đạt 48% kế hoạch năm và phục vụ khoảng 17.500 lượt người xem, đạt 70% kế hoạch năm.

Thể dục, thể thao quần chúng: Thực hiện tuyên truyền, tổ chức Lễ phát động Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” kết hợp tổ chức tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2025²¹ và Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2025.

Thể thao thành tích cao: Tính đến tháng 6/2025, số môn thể thao cấp quốc gia 20 môn, đạt 100% kế hoạch năm; số VĐV đạt đẳng cấp quốc gia 93 VĐV, đạt 69,9% kế hoạch năm; số học sinh năng khiếu chính thức 358 VĐV, đạt 103% kế hoạch năm. Cử 16 trưởng đoàn, 89 HLV, 490 VĐV (174 nữ) tham dự 40 giải thể thao quốc gia đạt 171 huy chương: 57 HCV, 39 HCB, 75 HCD.

6. Chính sách lao động - xã hội

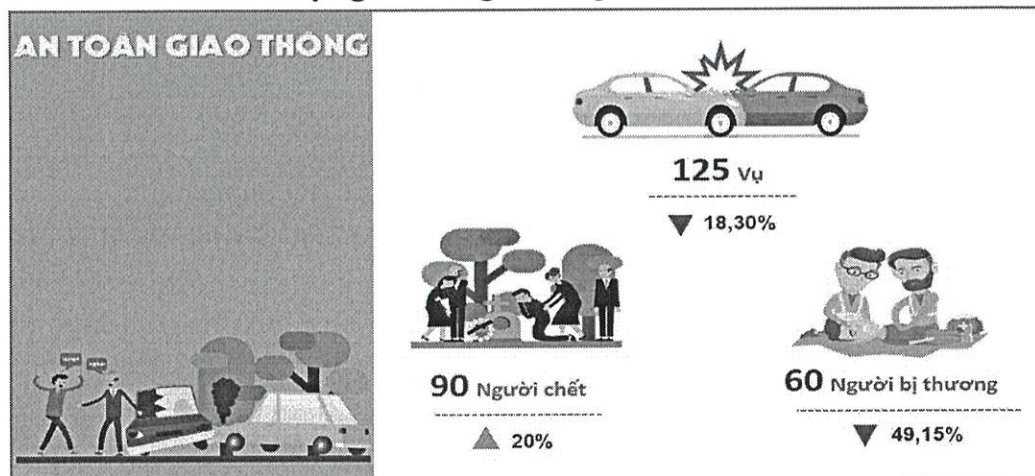
Trong 6 tháng đầu năm 2025, Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ đã thực hiện tư vấn việc làm, chính sách việc làm và học nghề cho 93.613 lượt người, giới thiệu việc làm trong và ngoài nước cho 8.981 lượt người, cung ứng lao động trong và ngoài nước cho 1.419 lượt người; thu thập và nhập vào phần mềm dự báo thị trường lao động 6.217 lượt người tìm việc, đạt 63,12% và 9.258 chỗ làm việc làm trống, đạt 61,72% chỉ tiêu so kế hoạch năm. Đồng thời, Trung tâm tổ chức và phối hợp với các đơn vị tổ chức các sự kiện giao dịch việc làm²², số lượng hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2025 là 5.501 hồ sơ, giảm 24,06% so với cùng kỳ năm 2024; số người có quyết định được hỗ trợ học nghề là 670 người, giảm 17,18% so với cùng kỳ năm 2024.

7. Tình hình tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường

Tai nạn giao thông và phòng chống cháy nổ: Từ ngày 15/5/2025 đến ngày 14/6/2025, đã xảy ra 31 vụ tai nạn giao thông đường bộ, chết 24 người, 12 người bị thương. So với cùng kỳ năm 2024, số vụ tăng 02 vụ, số người chết tăng 7 người, số người bị thương giảm 01 người. Lũy kế Sáu tháng, thành phố đã xảy ra 125 vụ tai nạn giao thông, giảm 18,30% so với cùng kỳ, bao gồm: 123 vụ đường bộ, giảm 18%; 02 vụ đường thủy, giảm 33,33% so với cùng kỳ; làm chết 90 người, tăng 20% so với cùng kỳ; và 60 người bị thương, giảm 49,15% so với cùng kỳ.

²¹ Thu hút 113.848 người của 80/80 xã, phường, thị trấn tham gia (trong đó đơn vị quận Cái Răng điểm chỉ đạo của thành phố).

²² Tổ chức 10 Ngày gặp gỡ nhà tuyển dụng; tổ chức 01 Phiên Giao dịch việc làm trực tuyến khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, Đồng Nam bộ và các tỉnh, thành phố lân cận quý I năm 2025; phối hợp các trường tổ chức 04 Ngày hội việc làm tại 04 trường (Đại học Cần Thơ, Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ, Đại học Tây Đô, Cao đẳng FPT Polytechnic cơ sở Cần Thơ) và 01 Ngày hội việc làm; phối hợp các trường, phòng Nội vụ quận, huyện tổ chức 12 Điểm tư vấn việc làm tại các trường và các quận, huyện.

Hình 11. Tình hình tai nạn giao thông 6 tháng đầu năm 2025 (So với cùng kỳ)

Tình hình cháy nổ tháng 6/2025 (từ ngày 15/5/2025 - 14/6/2025) trên địa bàn Thành phố không xảy ra vụ cháy, vụ nổ. So với tháng trước giảm 02 vụ cháy, không thiệt hại về người; lũy kế 6 tháng số vụ cháy là 04 vụ cháy, giảm 8 vụ so với cùng kỳ, không thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản ước 172,5 triệu đồng.

Bảo vệ môi trường: Tháng Sáu, số vụ vi phạm về môi trường đã phát hiện là 01 vụ. So với cùng kỳ năm trước, số vụ vi phạm đã phát hiện giảm 01 vụ, số vụ đã xử lý tương đương. Lũy kế 6 tháng, số vụ vi phạm đã phát hiện là 14 vụ, số vụ đã xử lý là 01 vụ, với tổng số tiền xử phạt là 48 triệu đồng. So với cùng kỳ năm trước, số vụ vi phạm đã phát hiện giảm 01 vụ, số vụ đã xử lý giảm 08 vụ.

Tình hình thiên tai: Trong tháng 6 năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ xảy ra 01 vụ mưa kèm theo giông lốc, 03 vụ sạt lở bờ sông, ước thiệt hại trên 1,665 tỷ đồng. Lũy kế đến hết tháng báo cáo, xảy ra 01 vụ triều cường, 06 vụ mưa kèm theo giông lốc, 06 vụ sạt lở bờ sông; ước thiệt hại khoảng 2,347 tỷ đồng²³. So với cùng kỳ năm trước, số vụ mưa lớn giảm 01 vụ (0/1), mưa lốc, giông tăng 02 vụ (6/4), số vụ sạt lở bờ sông giảm 10 vụ (6/16), triều cường tăng 01 vụ (1/0), mưa đá giảm 01 vụ (1/0).

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Một là, tập trung thực hiện các giải pháp quyết liệt, mạnh mẽ thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy tiến độ thi công các dự án, công trình trọng điểm, tháo gỡ dứt điểm khó khăn, vướng mắc về thủ tục, công tác giải phóng mặt bằng và cung ứng vật liệu thi công, nhất là các công trình dự án đường bộ cao tốc đi qua địa bàn.

Hai là, thực hiện quyết liệt các giải pháp tiếp tục mở rộng, đa dạng hóa thị trường, sản phẩm xuất khẩu và chuỗi cung ứng; đẩy mạnh kết nối cung cầu, hỗ trợ cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp; có chính sách khuyến khích tiêu dùng, khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực có thế mạnh và năng lực.

Ba là, triển khai hiệu quả các chương trình kích cầu tiêu dùng, xúc tiến thương mại thông qua các Hội chợ, triển lãm quy mô lớn; phát triển mô hình kinh tế đêm; khai thác hiệu quả thị trường trong nước; triển khai tích cực cuộc

²³ Số tiền hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng thiên tai do mưa lớn, triều cường, giông lốc và sạt lở, sụt lún đất là 104 triệu đồng.

vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, sản phẩm địa phương, sản phẩm OCOP...

Bốn là, tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, chính sách khuyến khích, thúc đẩy đào tạo nhân lực chất lượng cao cho các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mới nổi; thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ đầu tư nguồn lực, đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo cho các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Năm là, tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh rà soát, cụ thể hóa thủ tục, thời gian và thực hiện cắt giảm ngay thủ tục hành chính để giảm phiền hà, tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Ban Thống kê Tổng hợp và Đối ngoại, CTK;
- Thành ủy, UBND TP Cần Thơ;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn TP Cần Thơ;
- Cơ quan Thông tấn, báo chí;
- Ban Lãnh đạo Chi cục;
- Các phòng nghiệp vụ thuộc Chi cục Thống kê;
- Các Đội Thống kê;
- Website Chi cục Thống kê;
- Phần mềm quản lý tài liệu;
- Lưu: VT, TKTH.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Lê Đăng Thanh Phong